

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI

KHOA BẢO TÀNG

LÊ THỊ HỒNG THƠ

**TÌM HIỂU NGHỀ NẶN TÒ HE XUÂN LA
MỘT NÉT ĐẸP VĂN HOÁ DÂN GIAN**

**KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TỒN BẢO TÀNG**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. NGUYỄN QUỐC HÙNG

HÀ NỘI - 2008

MỤC LỤC

| | |
|---|-----------|
| PHẦN MỞ ĐẦU | 4 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài | 4 |
| 2. Tình hình nghiên cứu | 6 |
| 3. Mục đích nghiên cứu | 7 |
| 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 7 |
| 5. phương pháp nghiên cứu..... | 8 |
| 6. Bố cục..... | 8 |
| CHƯƠNG I: TỔNG QUAN VỀ LÀNG XUÂN LA..... | 9 |
| 1.1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên | 9 |
| 1.2. Lịch sử hình thành..... | 10 |
| 1.3. Dân cư..... | 12 |
| 1.4. Kinh tế..... | 13 |
| 1.5. Truyền thống đấu tranh..... | 14 |
| 1.6. Đời sống văn hóa – xã hội..... | 15 |
| 1.6.1 <i>Đời sống văn hóa</i> | 16 |
| 1.6.2 <i>Đời sống xã hội</i> | 18 |
| 1.7 Tiểu kết..... | 19 |
| CHƯƠNG II: NGHỀ NẶN TÒ HE XUÂN LA..... | 21 |
| 2.1 Lịch sử nghề và tổ nghề..... | 21 |
| 2.2 Nghề nặn Tò he làng Xuân La..... | 26 |
| 2.2.1 <i>Nguyên liệu và cách sơ chế</i> | 26 |
| 2.2.2 <i>Dụng cụ thực hiện</i> | 31 |
| 2.2.3 <i>Kỹ thuật</i> | 33 |
| 2.2.4 <i>Người thực hiện</i> | 37 |
| 2.2.5 <i>Đặc trưng nghề</i> | 42 |
| 2.2.6 <i>Đặc trưng sản phẩm</i> | 45 |
| 2.2.7 <i>Giá trị văn hóa của Tò he</i> | 49 |
| 2.3 Thị trường tiêu thụ sản phẩm..... | 53 |
| 2.4 Bí quyết và trao truyền..... | 56 |
| 2.5 Thu nhập của người làm Tò he..... | 58 |
| 2.6 Tiểu kết..... | 60 |

| | |
|--|-----------|
| CHƯƠNG III: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN NGHỀ NẶN TÒ HE XUÂN LA | 62 |
| 3.1 Thực trạng nghề nặn Tò he làng Xuân La | 62 |
| 3.1.1 Vấn đề chung | 62 |
| 3.1.2 Vấn đề về nguyên liệu | 64 |
| 3.1.3 Vấn đề thị trường tiêu thụ | 66 |
| 3.1.4 Vấn đề về thu nhập | 67 |
| 3.2 Giải pháp bảo tồn và phát triển nghề nặn Tò he Xuân La | 70 |
| 3.2.1 Làng nghề & nghề truyền thống Việt Nam – Vì sao phải bảo tồn và phát triển | 70 |
| 3.2.2 Các giải pháp bảo tồn và phát triển nghề nặn Tò he làng Xuân La | 73 |
| 3.2.2.1 Tuyên truyền giáo dục giá trị văn hóa làng nghề | 73 |
| 3.2.2.2 Mở rộng và phát triển thị trường | 75 |
| 3.2.2.3 Tăng cường hoạt động tại làng nghề | 80 |
| 3.2.2.4 Sự quan tâm & các chính sách ưu đãi của Nhà nước | 82 |
| 3.3 Ý kiến của người dân Tò he Xuân La | 84 |
| 3.4 Tiểu kết | 86 |
| KẾT LUẬN | 88 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 90 |

PHỤ LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Trong bài phát biểu của cựu bộ trưởng Trần Hoàn tại hội nghị “Làng nghề truyền thống Việt Nam 1995” có nói: “Làng nghề thủ công Việt Nam là linh hồn là tinh hoa của văn hóa dân tộc”. Quả đúng như vậy, nghề thủ công Việt Nam có truyền thống quý báu từ lâu đời, Truyền Thống được gắn liền với những làng nghề, phố nghề và được biểu hiện bằng những sản phẩm thủ công truyền thống với những nét độc đáo tinh xảo và hoàn mỹ. Các sản phẩm của nghề thủ công truyền thống đều có một vị trí hết sức quan trọng trong đời sống văn hóa – vật chất của mỗi người dân bởi vì nó xuất phát từ nhu cầu của người dân. Là sự kết hợp giữa sự sáng tạo với tài năng và lao động của nghệ nhân. Sự đa dạng về sản phẩm thủ công truyền thống đã góp phần tạo nên sự khởi sắc, đa dạng cho các ngành nghề thủ công Việt Nam, đưa các làng nghề truyền thống trở thành một nhân tố quan trọng trong bảng màu văn hóa của dân tộc.

Thế nhưng, vẫn còn có những làng nghề thủ công truyền thống mang trong mình những giá trị độc đáo kết tinh từ bản sắc văn hóa của một dân tộc lại đang đứng trước nguy cơ mai một và thất truyền. Làng nghề mà tôi muốn nhắc tới đây chính là nghề nặn Tò he làng Xuân La xã Phượng Dực huyện Phú Xuyên tỉnh Hà Tây. Tò he là sản phẩm đồ chơi dân gian độc đáo, nó vừa mang bản sắc dân tộc vừa mang tính khoa học, Tò he có tầm quan trọng trong cuộc sống học tập vui chơi giải trí và rèn luyện tính thẩm mỹ cho trẻ em. Những người tạo ra nó mặc dù chưa đủ nâng các sản phẩm của mình lên hàng mỹ nghệ (vì sản phẩm không để được lâu) nhưng các sản phẩm này đã để lại cho người xem những tình cảm thấm đượm. Ngôn ngữ khối trong Tò he giàu tính biểu cảm, tính nhịp điệu mang nét gợi nhớ. Nó giản dị như ca dao, là tích tụ từ trí tuệ của nhân dân qua bao nhiêu thế hệ. Tò he thực sự là món ăn tinh thần rất gần gũi với người dân Việt Nam. Mới đây thôi (2005) Tò he còn được chọn là một

trong những mặt hàng nghệ thuật truyền thống tiêu biểu của Việt Nam tham gia trong chương trình giao lưu văn hóa Việt – Mỹ. Sự kiện này đã đánh dấu cho sự khởi sắc của một làng nghề thủ công truyền thống mà đã có thời gian tưởng chừng đã bị mai một. Nó như luồng gió mát thổi vào bức tranh làng quê Xuân La vốn ảm đạm và nghèo nàn. Tuy nhiên băng đi sau 2 năm sự kiện này làng Tò he Xuân La lại tiếp tục hơi thở nhọc nhằn của một vùng quê nghèo. Sự quan tâm của các cơ quan chức năng cũng thưa dần bởi vậy mà cả một làng quê với nghề truyền thống giàu bản sắc dân tộc như vậy, được nhiều bạn bè trên thế giới biết đến nhưng lại không có đủ kinh phí để xây dựng và duy trì một câu lạc bộ làng nghề để gìn giữ, phát triển và quảng bá nét đẹp truyền thống của làng nghề. Quả là một điều hết sức đáng buồn. Hơn nữa trước xu thế hội nhập và phát triển nghề Tò he có dấu hiệu bị mai một vì sự manh mún, mỗi người chạy một nơi tha phương cầu thực mà không đủ ăn. Nếu như cứ để tình trạng như vậy không có sự quan tâm giúp đỡ của Đảng và Nhà nước, các cơ quan, chính quyền địa phương một cách thiết thực và sâu sắc hơn nữa thì sẽ rất dễ dẫn đến nghề truyền thống độc đáo này sẽ chỉ còn là quá khứ đẹp mà thôi. Do vậy vấn đề cấp thiết đặt ra lúc này là phải tìm hiểu nghiên cứu một cách cụ thể và sâu sắc nhằm đưa ra những biện pháp để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của nghề thủ công độc đáo – nghề nặn Tò he.

Vì lý do nêu trên tôi quyết định chọn đề tài nghề nặn Tò he Xuân La cho bài Khóa luận tốt nghiệp với chuyên ngành Bảo tồn bảo tàng. Tôi hy vọng thông qua bài Khóa luận này sẽ đóng góp một phần không nhỏ vào công tác bảo lưu những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta. Và đây cũng sẽ là nền móng tri thức vững chắc, là hành trang mà tôi sẽ mang theo trong sự nghiệp của mình.

Qua đây tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới PGS.TS Nguyễn Quốc Hùng. Người thầy đã tận tình hướng dẫn tôi trong suốt quá trình thực hiện

bài khóa luận này. Và cũng xin gửi lời cảm ơn tới Ủy ban nhân dân Xã Phượng Dực, gia đình nghệ nhân Nguyễn Văn Thuận và một số người thợ Tò he ở Xuân La đã tạo điều kiện một cách tốt nhất cho tôi làm việc. Là sinh viên năm thứ tư kiến thức chưa thực sự vững chắc, thêm đó là kinh nghiệm làm việc chưa có nhiều nên bài làm không tránh khỏi những thiếu sót. Vì thế tôi rất mong nhận được sự thông cảm và tham gia đóng góp ý kiến từ những nhà nghiên cứu, bạn đọc quan tâm tìm hiểu để bài nghiên cứu được đầy đủ và khách quan hơn.

2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Viết về các làng nghề thủ công truyền thống và các hình thức trò chơi dân gian nói chung hiện nay đã có rất nhiều bài báo, tạp chí và cả những bài nghiên cứu khoa học đề cập đến. Bên cạnh đó còn có rất nhiều học giả nổi tiếng nghiên cứu về vấn đề này như: Tác giả Nguyễn Mạnh Hùng với cuốn “ Phong trào mỗi làng một sản phẩm”; Tác giả Bùi Văn Vượng với “ Làng nghề thủ công truyền thống Việt Nam”; Cố GS Trần Quốc Vượng “ Văn hóa Việt Nam – Tìm tòi và suy ngẫm” cùng với Đỗ Thị Hào là tác phẩm “ Làng nghề, phố nghề Thăng Long Hà Nội”.....Và còn rất nhiều học giả khác trong đó có đề cập đến rất nhiều làng nghề thủ công truyền thống nổi tiếng của Việt Nam như: Gốm Bát Tràng, dệt lụa Hà Đông, đúc đồng Ngũ Xã, nghề thêu Xuân Nêo....Trong khi đó nghề nặn Tò he Xuân la thì mới chỉ được nhắc đến trên những bài báo, tạp chí hay những bài phóng sự mang tính chất giới thiệu còn hầu như chưa có mặt trong những cuốn sách, các công trình nghiên cứu khoa học. Nó chưa thực sự trở thành một cơ sở tài liệu khoa học để những độc giả quan tâm tìm hiểu nghiên cứu. Luận văn thạc sĩ của tác giả Trương Công Nguyên chỉ là một trong số rất ít những đề tài nghiên cứu về nghề nặn Tò he và nó cũng đề cập khá lâu từ năm 2001. Do vậy với tình hình có nhiều thay đổi như hiện nay đòi hỏi chúng ta phải có những công trình nghiên cứu khoa học

mới, đi sâu tìm hiểu một cách toàn diện và sâu sắc về nghề thủ công truyền thống với sản phẩm trò chơi dân gian độc đáo này. Đó là cơ sở để gìn giữ và phát huy những tinh hoa văn hóa của dân tộc. Thực hiện lời dạy của chủ tịch Hồ Chí Minh “Để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hóa phải xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về tính chất”.

3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Thông qua bài khóa luận này thì mục đích nghiên cứu tập trung vào những điểm sau:

- Trước hết nghiên cứu để tìm hiểu điều kiện tự nhiên – kinh tế - xã hội, truyền thống lịch sử văn hóa và phong tục tập quán của người dân làng Xuân La.

- Tìm hiểu những giá trị văn hóa độc đáo, những nét tiết biểu đặc sắc mà sản phẩm Tò he mang lại đối với người dân địa phương nói riêng và người dân Việt Nam nói chung. Thông qua đó chúng ta thấy được giá trị to lớn của nó từ đó tuyên truyền giáo dục việc gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Nghiên cứu thực trạng nghề nặn Tò he Xuân La với những thuận lợi và khó khăn là cơ sở để đề xuất những giải pháp nhằm duy trì và phát triển dân gian cổ truyền trong bối cảnh nền kinh tế thị trường hiện nay.

4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

4.1 ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu tìm hiểu nghề nặn Tò he Xuân La – Tìm ra nét đặc trưng của sản phẩm Tò he và những đóng góp của nó trong đời sống văn hóa kinh tế làng.

4.2. PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Phạm vi nghiên cứu trong bài khóa luận này tập trung chủ yếu là làng Xuân La xã Phượng Dực huyện Phú Xuyên tỉnh Hà Tây (có mở rộng nghiên

trên phạm vi xã Phương Dục và một số nơi tiêu thụ Tò he trong cả nước, có so sánh đôi chút với nghề nặn Tò he ở Trung Quốc).

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để thực hiện bài khóa luận này tôi đã lựa chọn những phương pháp sau:

- Phương pháp tổng hợp tài liệu: Tôi đã tiến hành tìm và thu thập những bài báo tạp chí, phóng sự có nội dung liên quan đến đề tài làng nghề Tò he Xuân La cùng với việc tham khảo một số bài viết, các đề tài nghiên cứu về nghề và làng nghề thủ công truyền thống của một số học giả để phục vụ cho bài viết của mình.

- Phương pháp khảo sát thực địa: Tiến hành một số đợt khảo sát thực tế nghề nặn Tò he tại làng Xuân La theo những mục tiêu nghiên cứu đề ra.

- Phương pháp phỏng vấn thu thập thông tin: tiến hành gặp gỡ một số nghệ nhân, người dân làm nghề. Tìm hiểu một cách đầy đủ, đánh giá một cách khoa học về thực trạng, tiềm năng và giá trị đích thực của Tò he để từ đó đề xuất những giải pháp bảo tồn và phát triển làng nghề trong điều kiện hiện nay.

6. BỐ CỤC

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, bài khóa luận gồm có 3 chương chính sau:

Chương I: Tổng quan về làng Xuân La

Chương II: Nghề nặn Tò he làng Xuân La

Chương III: Thực trạng, giải pháp bảo tồn và phát triển nghề nặn Tò he làng Xuân La

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Văn Vượng: Làng nghề thủ công truyền thống Việt Nam. NXB Văn hóa – Thông tin (2007).
2. Bùi Văn vượng: Tinh hoa nghề nghiệp cha ông. NXB – VH (1997).
3. Báo Lao động cuối tuần số 33 ngày 26/08/2007.
4. Dương Bá Phụng: Bảo tồn & phát triển các làng nghề trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa, NXB KHXH HN (2001).
5. Đào Duy Anh: Đất nước Việt Nam qua các đời. NXB Văn Sử Địa, Hà Nội (1958).
6. Đinh Xuân Vinh: Sổ tay địa danh Việt Nam. NXB Lao động Hà Nội (1996)
7. Nguyễn Chí Bền: Văn hoá dân gian Việt Nam - Những điều suy nghĩ (1991).
8. Kỷ yếu hội thảo và phát triển làng nghề truyền thống Việt Nam – Hà Nội, tháng 8 năm 2000.
9. Phạm Ngọc Khuê: Đồ chơi dân gian Việt Nam. VHNT Hà Nội (1973).
10. Tô Ngọc Thanh: Làng nghề truyền thống và những vấn đề cấp bách đặt ra. Tạp chí VHNT số 1 – 1996
11. Trần Hoàn: Nghề thủ công mỹ nghệ là tinh hoa, tâm hồn, trí tuệ và nhân văn dân tộc. Tạp chí VHNT số 1 – 1996.
12. Trần Quốc Vượng: Đôi lời về nghề thủ công Việt Nam – Hà Nội (1996).
13. Trần Quốc Vượng: Nghề thủ công truyền thống Việt Nam & các vị tổ nghề. NXB Dân tộc, Hà Nội.
14. Trần Quốc Vượng: Về việc nghiên cứu phục hồi- phát triển hội các ngành nghề truyền thống Việt Nam - Tạp chí VHNT số 4 – 1995.
15. Trần Quốc Vượng, Đỗ Thị Hảo: Làng nghề, phố nghề Thăng Long Hà Nội. Trung tâm triển lãm VHNT. Hà Nội (2000).
16. Trần Minh Yển: Làng nghề truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa
17. Vũ Huy Phúc: Nhà nước và kinh doanh du lịch. NXB – VHNT, Hà Nội (1995).
18. Vũ Từ Trang: Nghề cổ nước Việt. NXB – VHDT (2001).